

## DESIGNING EXERCISES TO DEVELOP READING COMPREHENSION ABILITY OF FABLES GENRE (LANGUAGE TEXTBOOK GRADE 7)

Nguyen Thi Minh Thu

TNU - University of Education

ARTICLE INFO	ABSTRACT
<p><b>Received:</b> 17/9/2024</p> <p><b>Revised:</b> 21/10/2024</p> <p><b>Published:</b> 21/10/2024</p>	<p>To meet the requirements in teaching reading comprehension of literary texts in the Literature subject of the 2018 program, teachers need to focus on skills in designing exercises to develop reading comprehension capacity for students. For this work to be effective, teachers need to pay attention to several requirements, principles, processes, and construction methods. Fable texts in 7th grade Literature textbooks are a type of text that has similar and different characteristics compared to other types of story texts, so a suitable exercise system is needed. Based on the inheritance of existing research, this article conducts a survey of the existing exercise system in textbooks and workbooks of Literature 7, from there, builds a process for designing and applying the process. This program is designed to illustrate a number of exercises to develop reading comprehension skills for fable genre which were taught in the 7th grade Literature Textbook of Middle School. The research results will help teachers have more useful materials and necessary suggestions to develop skills in designing reading comprehension exercises with other topics/genres.</p>
<p><b>KEYWORDS</b></p> <p>Design</p> <p>Exercises</p> <p>Ability</p> <p>Reading comprehension</p> <p>Jokes</p>	

## THIẾT KẾ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐỌC HIỂU THỂ LOẠI TRUYỆN NGŨ NGÔN (SÁCH GIÁO KHOA NGŨ VĂN 7)

Nguyễn Thị Minh Thu

Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
<p><b>Ngày nhận bài:</b> 17/9/2024</p> <p><b>Ngày hoàn thiện:</b> 21/10/2024</p> <p><b>Ngày đăng:</b> 21/10/2024</p>	<p>Để đáp ứng tốt yêu cầu cần đạt trong dạy học đọc hiểu văn bản văn học môn Ngữ văn chương trình 2018 thì người giáo viên cần chú trọng kỹ năng thiết kế các bài tập phát triển năng lực đọc hiểu cho học sinh. Công việc này đòi hỏi người giáo viên cần hiểu rõ yêu cầu, nguyên tắc, quy trình, cách thức xây dựng hệ thống bài tập đọc hiểu. Các văn bản truyện ngụ ngôn trong sách giáo khoa Ngữ văn lớp 7 là loại văn bản có những đặc điểm tương đồng, khác biệt so với các loại văn bản truyện khác, do vậy cần có một hệ thống bài tập phù hợp. Trên cơ sở kế thừa những nghiên cứu đã có, bài viết này tiến hành khảo sát hệ thống bài tập hiện có trong sách giáo khoa, sách bài tập Ngữ văn 7, từ đó, xây dựng một quy trình thiết kế và vận dụng quy trình đó để thiết kế minh họa một số bài tập phát triển năng lực đọc hiểu cho thể loại truyện ngụ ngôn được giảng dạy trong sách giáo khoa Ngữ văn lớp 7 bậc Trung học cơ sở. Kết quả nghiên cứu sẽ giúp người giáo viên có thêm tư liệu hữu ích và những gợi ý cần thiết để phát triển kỹ năng thiết kế các bài tập đọc hiểu với những chủ đề/thể loại khác.</p>
<p><b>TỪ KHÓA</b></p> <p>Thiết kế</p> <p>Bài tập</p> <p>Năng lực</p> <p>Đọc hiểu</p> <p>Truyện ngụ ngôn</p>	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.11122>

Email: thuntm@tnue.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

397

Email: jst@tnu.edu.vn

## 1. Giới thiệu

Để tổ chức thực hiện giảng dạy có hiệu quả môn Ngữ văn theo yêu cầu, mục tiêu Chương trình giáo dục 2018 thì việc xây dựng hệ thống các bài tập đọc hiểu nói chung, đọc hiểu văn bản văn học nói riêng là một kỹ năng rất cần thiết và quan trọng đối với người giáo viên. Bên cạnh việc dựa vào văn bản và những câu hỏi, bài tập định hướng trong sách giáo khoa, sách bài tập, mỗi giáo viên còn cần xây dựng những bài tập đọc hiểu mở rộng, đa dạng về hình thức và ngữ liệu để học sinh rèn kỹ năng đọc hiểu thể loại một cách thuần thục. Công việc này còn khá mới mẻ đối với phần lớn giáo viên. Do đó, nghiên cứu, đề xuất quy trình, cách thức và xây dựng minh họa các bài tập phát triển năng lực đọc hiểu gắn với các thể loại cụ thể được giảng dạy trong sách giáo khoa 2018 môn Ngữ văn là một vấn đề đã, đang cần được chú ý.

Đã có một số nghiên cứu chung có liên quan về năng lực đọc, đọc-hiểu môn Ngữ văn của các tác giả như: Phạm Thị Thu Hiền (2014) trong bài viết: Một số đề xuất để đổi mới dạy học đọc hiểu văn bản trong nhà trường phổ thông [1], Nguyễn Thị Thanh Lâm (2016) [2] với bài viết “Phát triển năng lực đọc- hiểu cho học sinh Trung học phổ thông đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới”, Nguyễn Thị Hạnh (2017) với bài: “Năng lực đọc trong môn Ngữ văn bậc phổ thông và cấp tiểu học” [3], Nguyễn Thị Quế (2019) với bài: “Một số gợi ý khi thiết kế dạy học đọc hiểu văn bản văn học môn Ngữ văn ở Trung học cơ sở (THCS) theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018” [4]. Những nghiên cứu trực tiếp về vai trò, đặc điểm và đề xuất quy trình xây dựng bài tập đọc hiểu trong dạy học văn bản văn học, văn bản truyện cho một số khối lớp khác nhau có thể kể đến như: Phạm Thị Thu Hiền (2022) [5] với bài viết: “Thiết kế và sử dụng bài tập đọc hiểu trong dạy học môn Ngữ văn lớp 6”, Lê Thị Mai An (2022) [6] với bài: “Bài tập đọc hiểu cho học sinh lớp 2 theo hướng phát triển năng lực”, Tôn Trúc Phương (2024) [7] với bài: “Thiết kế và sử dụng bài tập đọc hiểu văn bản truyện theo hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 1”. Các nghiên cứu này đều khẳng định việc thiết kế và sử dụng hệ thống bài tập đọc hiểu văn bản truyện ở các khối, lớp là rất cần thiết trong quá trình dạy học định hướng phát triển năng lực. Ngoài ra, các bài viết trên cũng đề xuất quy trình thiết kế các bài tập này. Theo đó, quy trình gồm 5 bước: Xác định yêu cầu cần đạt của chương trình; Lựa chọn ngữ liệu; Biên soạn bài tập; Xây dựng biểu điểm và tiêu chí chấm bài tập; Sử dụng bài tập [5]. Theo Tôn Trúc Phương, quy trình thiết kế gồm 5 bước sau: Xác định mục đích xây dựng bài tập; Lựa chọn ngữ liệu dùng trong bài tập; Xây dựng cách tổ chức bài tập; Xác định tiêu chí đánh giá; Thực nghiệm và điều chỉnh [7].

Trong các bài viết này, khái niệm bài tập cũng đã được xem xét. “Xét về nội dung, bài tập nói chung và bài tập đọc hiểu văn bản nói riêng là những nhiệm vụ mà giáo viên đặt ra cho học sinh nhằm giải quyết các nhiệm vụ học tập cũng như tạo nên sự tương tác giữa giáo viên và học sinh. Như vậy bài tập còn có thể gọi bằng các tên gọi khác” [3]. Nhìn chung, chúng tôi cũng thống nhất cách hiểu về khái niệm bài tập như ý kiến đã đưa trên đây. Tuy nhiên, theo chúng tôi, giữa hai khái niệm bài tập và câu hỏi có mối liên hệ mật thiết nhưng cũng không thể hoàn toàn đồng nhất hai khái niệm này. Bài tập là một nhiệm vụ trong đó yếu tố thành phần tạo nên có thể là các câu hỏi kết hợp với những yêu cầu khác mà học sinh cần thực hiện để đạt được một mục tiêu học tập nhất định. Do đó, yếu tố quan trọng tạo nên câu hỏi là các từ/cụm từ dùng để hỏi như: có/không?, tại sao?, như thế nào?... Còn khi xây dựng bài tập, yếu tố nêu nhiệm vụ có thể đa dạng hơn với các từ/cụm từ có tính chất yêu cầu, có thể kèm theo ngữ liệu văn bản như: *đọc văn bản và trả lời câu hỏi, đọc văn bản và thực hiện các nhiệm vụ, đọc văn bản và xác định thông tin đúng hoặc sai, đọc văn bản và rút ra bài học, đọc văn bản và chọn từ đúng điền vào chỗ trống, đọc văn bản và chọn đáp án đúng...* Các dạng bài tập có thể được xây dựng trên cơ sở 3 giai đoạn trong quy trình dạy học đọc hiểu (trước, trong và sau khi đọc) hoặc theo các mức độ nhận thức (nhận biết, thông hiểu, vận dụng). Trong bài viết này, chúng tôi sẽ xây dựng hệ thống bài tập dựa trên việc phát triển các mức độ nhận thức đối với hoạt động đọc hiểu văn bản truyện ngữ ngôn của học sinh THCS.

Truyện ngữ ngôn là một thể loại thuộc loại hình tự sự dân gian có những đặc trưng gắn với điều kiện hình thành cũng như chức năng của thể loại. Trong cuốn “Giáo trình Văn học dân gian”

nhóm tác giả đã định nghĩa truyện ngụ ngôn như sau: “*Truyện ngụ ngôn là loại truyện kể, có thể bằng văn xuôi hoặc văn vần, ở đó người ta mượn một câu chuyện nhỏ mà nhân vật hoặc là loài vật, đồ vật hay chính là con người... để gửi gắm những bài học kinh nghiệm sống, răn dạy người ta về luân lí, đạo đức, cách đối nhân xử thế*” [8, tr.168].

Ở bậc THCS, văn bản truyện ngụ ngôn được biên soạn trong sách giáo khoa Ngữ văn lớp 7 thuộc các bài sau: bài số 6: *Bài học cuộc sống* (Sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*, Tập 2), bài số 6: *Truyện ngụ ngôn và Tục ngữ* (Sách *Cánh diều*, Tập 2), bài 2: *Bài học cuộc sống* (Truyện ngụ ngôn), (Sách *Chân trời sáng tạo*, Tập 1) với tổng số có 9 văn bản. Số lượng cụ thể như sau: Sách *Chân trời sáng tạo* có 5 văn bản, (trong đó có 2 văn bản nước ngoài), Sách *Kết nối tri thức* có 3 văn bản (trong đó có 1 văn bản nước ngoài) và Sách *Cánh diều* có 4 văn bản. Một số văn bản được lựa chọn thống nhất giữa các bộ sách là: *Đèo cày giữa đường*, *Ếch ngồi đáy giếng* và *Thầy bói xem voi*. Yêu cầu cần đạt đối với bài học có sử dụng ngữ liệu truyện ngụ ngôn được xác định gồm: nhận biết được một số yếu tố của truyện ngụ ngôn (đề tài, tình huống, cốt truyện, nhân vật, đề tài, sự kiện, nội dung, chủ đề...) của truyện ngụ ngôn, biết kể lại một truyện, biết tóm tắt truyện một cách ngắn gọn [9] - [11].

Trên cơ sở kế thừa những nghiên cứu đã có, bài viết của chúng tôi tiến hành khảo sát hệ thống câu hỏi/bài tập về thể loại truyện ngụ ngôn trong các bộ sách giáo khoa, đề xuất quy trình thiết kế và tiến hành thiết kế hệ thống bài tập phát triển năng lực đọc hiểu truyện cười cho học sinh.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết là kết quả từ sự kết hợp các phương pháp: phân tích, tổng hợp các tài liệu tổng hợp về vấn đề bài tập, bài tập phát triển năng lực đọc hiểu, quy trình thiết kế bài tập đọc hiểu. Chúng tôi cũng tiến hành thống kê các câu hỏi, bài tập được sử dụng trong các bộ sách làm cơ sở cho việc xây dựng bài tập theo hướng vừa kế thừa vừa biến đổi, mở rộng, phát triển.

## 3. Kết quả và bàn luận

### 3.1. Khảo sát hệ thống bài tập đọc hiểu các văn bản truyện ngụ ngôn trong sách giáo khoa, sách bài tập Ngữ văn lớp 7

Chúng tôi đã tiến hành khảo sát hệ thống bài tập trong các bài học/chủ đề sử dụng ngữ liệu là các văn bản truyện ngụ ngôn trong 3 bộ sách giáo khoa và sách bài tập Ngữ văn 7 (bộ *Kết nối tri thức với cuộc sống*, bộ *Cánh diều* và *Chân trời sáng tạo*). Kết quả cho thấy, số lượng, cách sắp xếp và phân bố các văn bản truyện ngụ ngôn và hệ thống bài tập trong 3 bộ sách giáo khoa, sách bài tập nói trên có những điểm khác biệt nhất định. Ví dụ, có sách giáo khoa đưa yêu cầu dạng câu hỏi ngay sau mỗi văn bản, có sách lại đưa yêu cầu dạng câu hỏi sau khi học sinh thực hiện việc đọc 2 hoặc 3 văn bản liên tiếp. Số câu hỏi được đưa ra thường khoảng 4-6 câu. Sách giáo khoa *Chân trời sáng tạo* có văn bản truyện ngụ ngôn đọc mở rộng với 3 yêu cầu hỏi tự luận dưới dạng khái quát. Sách giáo khoa *Cánh diều* có văn bản truyện ngụ ngôn đọc Tự đánh giá với 3 yêu cầu hỏi trắc nghiệm. Về mặt hình thức, điểm tương đồng giữa 3 bộ sách đó là hệ thống yêu cầu đưa ra cho học sinh đa số là câu hỏi tự luận hoặc yêu cầu dạng câu lệnh: Em hãy nêu ấn tượng, bối cảnh.../Liệt kê/Hãy tóm tắt/Xác định tình huống... Trong sách bài tập, có sách sử dụng lại một vài câu hỏi trong sách giáo khoa kết hợp đưa thêm ngữ liệu mở rộng, có sách sử dụng toàn bộ ngữ liệu mới để xây dựng bài tập. Phần lớn các bài tập cũng vẫn được xây dựng dưới dạng câu hỏi tự luận. Loại bài tập dạng trắc nghiệm, dạng phiếu học tập với bảng biểu hoặc điền từ, xác định đúng sai... hầu như chưa được xây dựng. Chỉ có sách bài tập *Cánh diều* đã có bài tập trắc nghiệm, sách *Chân trời sáng tạo* có bài tập dạng bảng biểu, tuy nhiên cũng chưa đa dạng.

Về mặt nội dung của các yêu cầu, mỗi bộ sách cũng có một định hướng khác nhau. Nhìn chung, các yêu cầu cũng đã phân chia theo các mức độ nhận thức, tuy nhiên, tỉ lệ số lượng yêu cầu cho mỗi mức độ là không đồng đều giữa các bộ sách (bộ sách *Chân trời sáng tạo* có lượng yêu cầu mức độ nhận biết nhiều hơn thông hiểu, bộ *Kết nối tri thức với cuộc sống* và *Cánh diều*, yêu cầu nhận biết ít hơn yêu cầu thông hiểu), một số bài tập chưa bám sát yêu cầu cần đạt về đặc

trung thể loại của chương trình và sách giáo khoa, nhất là phương diện hình thức của thể loại (ví dụ bộ Kết nối tri thức với cuộc sống). Một vấn đề nữa là các yêu cầu theo mức độ nhận thức chưa được sắp xếp theo trình tự trước sau, thường là đan xen, đôi khi có thể yêu cầu thông hiểu được đặt lên trước yêu cầu nhận biết.

Thực tế thiết kế của sách giáo khoa và sách bài tập như trên vừa là cơ sở gợi ý cho giáo viên lựa chọn ngữ liệu và các bài tập, nhưng cũng đòi hỏi người giáo viên cần chú ý việc xây dựng thêm các bài tập ngoài sách để phù hợp và phát triển tốt hơn năng lực của người học trong những điều kiện, tình huống dạy học cụ thể.

### 3.2. Quy trình thiết kế bài tập phát triển năng lực đọc hiểu

Trên cơ sở kế thừa và kết hợp các bước trong quy trình thiết kế mà các tác giả đã đưa ra, chúng tôi đề xuất quy trình xây dựng các bài tập phát triển năng lực đọc hiểu văn bản gồm các bước sau: *Xác định yêu cầu cần đạt của chương trình, bài dạy và mục đích xây dựng bài tập; Lựa chọn ngữ liệu; Thiết kế bài tập; Xây dựng đáp án, gợi ý trả lời và tiêu chí chấm, đánh giá; Sử dụng thực nghiệm và điều chỉnh.*

- *Bước 1: Xác định yêu cầu cần đạt của chương trình, bài dạy và mục đích xây dựng bài tập.*

Ở bước này, người giáo viên cần xác định rõ yêu cầu cần đạt của chương trình, yêu cầu cần đạt đối với thể loại, văn bản, chủ đề được đưa ra trong sách giáo khoa. Đồng thời, giáo viên cũng cần xác định được mục đích của việc xây dựng bài tập trong chuỗi hoạt động dạy học đọc hiểu các chủ đề, bài học, văn bản cụ thể. Điều này sẽ chi phối đến việc lựa chọn ngữ liệu, xác định nội dung chính cần hỏi và định hướng cả về hình thức cần lựa chọn cho các bài tập tương ứng.

- *Bước 2: Lựa chọn ngữ liệu dùng trong bài tập (bao gồm cả ngữ liệu trong sách giáo khoa và các ngữ liệu ngoài sách giáo khoa).*

Người giáo viên trước hết và chủ yếu có thể lựa chọn các văn bản trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu thiết kế hệ thống bài tập. Sau khi đã sử dụng các văn bản trong sách giáo khoa, giáo viên có thể lựa chọn các văn bản tương tự ngoài sách giáo khoa để thiết kế bài tập nhằm đánh giá khả năng đọc mở rộng, vận dụng của HS.

- *Bước 3: Thiết kế bài tập*

Sau khi đã xác định được yêu cầu cần đạt và lựa chọn ngữ liệu, giáo viên sẽ thực hiện biên soạn, thiết kế các bài tập và định hướng cách sử dụng để phát triển năng lực của học sinh. Các bài tập cần bám sát mức độ (nhận biết, thông hiểu, vận dụng). Tùy theo đối tượng người học, bước này của người giáo viên có thể linh hoạt để đảm bảo nội dung yêu cầu trong bài tập vừa sức, khả thi, hình thức của bài tập hấp dẫn, kích thích các em chủ động thực hiện, tăng hứng thú học tập cho học sinh. Định hướng chung là người giáo viên nên đa dạng hình thức bài tập, có thể chuyên hóa các câu hỏi tự luận trong sách giáo khoa thành hình thức câu hỏi, bài tập trắc nghiệm nhiều phương án, bài tập điền từ, bài tập sắp xếp thứ tự, bài tập gắn với tranh, ảnh minh họa, bài tập dạng sơ đồ/sơ đồ tư duy, bài tập gắn với phiếu học tập, bài tập thực hiện cá nhân, bài tập thực hiện nhóm...

- *Bước 4: Xây dựng đáp án và gợi ý phương án trả lời, tiêu chí đánh giá*

Tùy thuộc vào dạng và hình thức của bài tập mà giáo viên xác định đáp án, gợi ý phương án trả lời, tiêu chí đánh giá cho phù hợp và sử dụng những yếu tố này giúp học sinh phát triển năng lực tự đánh giá, đánh giá sản phẩm, kết quả hoạt động của bạn và nhóm bạn. Đây cũng là cơ sở để giáo viên thực hiện việc đánh giá học sinh.

- *Bước 5: Sử dụng thực nghiệm và điều chỉnh*

Giáo viên cần dự kiến việc sử dụng bài tập đã xây dựng vào hoạt động nào, bằng hình thức nào. Trên cơ sở đó, giáo viên tiến hành thực nghiệm đưa các bài tập vào hoạt động dạy học thực tế. Sau hoạt động này, giáo viên có thể đánh giá hiệu quả đạt được, những kết quả tích cực cũng như những hạn chế (nếu có) thông qua phản hồi của học sinh, qua khả năng tự đánh giá của giáo viên hoặc các đồng nghiệp. Từ đó, giáo viên tiếp tục lên kế hoạch điều chỉnh, bổ sung để hệ thống bài tập này hoàn thiện, phù hợp và khả thi hơn.

Khi tiến hành thiết kế, giáo viên cũng cần đảm bảo một số lưu ý dưới đây:

- Cần bám rất sát yêu cầu cần đạt để câu hỏi, bài tập bao quát được đầy đủ các phương diện của văn bản và thể loại.
- Cần xác định rõ mục tiêu của việc xây dựng bài tập là nhằm kiểm tra, đánh giá hay luyện tập cho người học.
- Cần xây dựng câu hỏi, bài tập theo trình tự mức độ nhận thức của người học từ nhận biết đến thông hiểu và vận dụng.
- Cần đa dạng hình thức, cách thức yêu cầu để kích thích và tăng cường hứng thú học tập của người học.

### 3.3. Thiết kế bài tập phát triển năng lực đọc hiểu thể loại truyện ngụ ngôn minh họa

Vận dụng quy trình và những lưu ý đã nêu trên, trong bài viết này, chúng tôi tiến hành thiết kế một bài tập minh họa, có thể sử dụng bổ trợ trong bài dạy về thể loại truyện ngụ ngôn sách giáo khoa lớp 7. Cụ thể các bước tiến hành như sau:

- *Bước 1: Xác định yêu cầu cần đạt của chương trình, bài dạy và mục đích xây dựng bài tập.* Với thể loại truyện ngụ ngôn, yêu cầu cần đạt được chương trình quy định gồm: Đọc hiểu nội dung: Nêu được ấn tượng chung về văn bản, nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật của tác phẩm. Nhận biết được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. Tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn. Đọc hiểu hình thức: Nhận biết được một số yếu tố của truyện ngụ ngôn như: đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật không gian, thời gian. Nhận biết tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua ý nghĩ của các nhân vật khác trong truyện. Liên hệ, so sánh, kết nối: Nêu được trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm. Thể hiện được thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với thái độ và cách giải quyết vấn đề của tác giả [12]. Mục đích của việc xây dựng bài tập này gồm: luyện đọc mở rộng (thực hiện trong hoạt động luyện tập) và kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với học sinh.

- *Bước 2: Lựa chọn ngữ liệu dùng trong bài tập.* Trong nghiên cứu này, chúng tôi lựa chọn ngữ liệu truyện ngụ ngôn dân gian ngoài sách giáo khoa: *Câu chuyện bó ổi*. Truyện ngụ ngôn này có những điểm tương đồng với các văn bản được lựa chọn sử dụng trong các bộ sách giáo khoa, có thể giúp học sinh rèn luyện khả năng đọc hiểu mở rộng, đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình.

- *Bước 3: Thiết kế bài tập.* Với yêu cầu cần đạt và mục đích đã xác định, với ngữ liệu đã được lựa chọn, trong thiết kế minh họa này, các bài tập được thiết kế nhằm rèn luyện 3 mức độ nhận thức trong quá trình đọc hiểu của học sinh gồm: nhận biết, thông hiểu và vận dụng. Hình thức bài tập được lựa chọn theo định hướng đa dạng về kiểu gồm: bài tập trắc nghiệm, bài tập xác định đúng sai, bài tập tự luận, bài tập điền từ. Theo đó, có thể xây dựng hệ thống bài tập minh họa gồm 4 bài tập, trong đó, bài tập 1 và 2 nhằm mục tiêu phát triển năng lực nhận biết về văn bản đặc điểm truyện ngụ ngôn; Bài tập 3 nhằm phát triển năng lực thông hiểu và bài tập 4 phát triển năng lực vận dụng thông qua việc đọc hiểu một văn bản truyện ngụ ngôn mở rộng cụ thể.

#### **Đọc văn bản “Câu chuyện bó ổi” và thực hiện các bài tập bên dưới:**

*Ngày xưa, ở một gia đình nọ, có 2 người anh em, khi còn nhỏ, anh em sống rất hòa thuận nhưng khi có gia đình riêng, họ cãi vã nhau hàng ngày khiến người cha rất buồn. Một hôm, ông đặt một bó ổi và một túi tiền trên bàn, rồi gọi các con, cả trai, gái, dâu, rể lại và bảo:*

*- Ai bẻ gãy được bó ổi này thì cha thưởng túi tiền.*

*Bốn người con lần lượt bẻ bó ổi. Ai cũng cố hết sức mà không sao bẻ gãy được. Người cha bèn cởi bó ổi ra, rồi thông thả bẻ gãy từng chiếc một cách dễ dàng.*

*Thấy vậy, bốn người con cùng nói:*

*- Thưa cha, lấy từng chiếc mà bẻ thì có khó gì!*

*Người cha liền bảo:*

*- Đúng. Như thế là các con đều thấy rằng chia lẻ ra thì yếu, hợp lại thì mạnh. Vậy các con phải biết yêu thương, đùm bọc lẫn nhau. Có đoàn kết thì mới có sức mạnh.*

(Truyện ngụ ngôn Việt Nam)

**Bài tập 1 (2,0 điểm). Xác định thông tin đúng hoặc sai:**

Thông tin	Đúng/Sai
1. Truyện “Câu chuyện bó đũa” có nội dung chính nói về việc bó đũa của người cha và các con.	
2. Truyện “Câu chuyện bó đũa” nhằm mục đích tạo ra tiếng cười.	
3. Có một bài học ẩn phía sau câu chuyện bó đũa của người cha và các con.	
4. Bài học trong truyện “Câu chuyện bó đũa” là bài học về sự chăm chỉ lao động.	

**Bài tập 2 (2,0 điểm): Lựa chọn từ/cụm từ trong bảng, điền vào chỗ trống cho phù hợp:**

bài học về tinh thần đoàn kết	tên riêng	tên chung	ngắn gọn	con người	con vật
-------------------------------	-----------	-----------	----------	-----------	---------

Truyện “Câu chuyện bó đũa” có cốt truyện (1)....., được sáng tác bằng hình thức văn xuôi. Nhân vật của truyện là (2)..... nhưng không có (3)..... Thông qua truyện kể về việc bó đũa, truyện nêu lên (4)..... bằng ngôn ngữ giàu hình ảnh, có thể pha yếu tố hài hước.

**Bài tập 3 (3,0 điểm): Chọn đáp án đúng nhất**

*Câu 1. Truyện “Câu chuyện bó đũa” giáo dục con người bài học về điều gì?*

- A. tinh thần đoàn kết    B. sự thông minh    C. sự dũng cảm    D. tính chăm chỉ

*Câu 2. Bài học đạo đức trong truyện “Câu chuyện bó đũa” được thể hiện qua chi tiết nào?*

- A. qua lời căn dặn của người cha ở cuối truyện  
B. qua lời nói của bốn người con  
C. qua lời đề nghị ban đầu của người cha  
D. qua hành động bó đũa của người cha

*Câu 3. Kết cấu của truyện “Câu chuyện bó đũa” có điểm gì đặc biệt?*

- A. chỉ có phần truyện kể về việc bó đũa  
B. kết hợp phần truyện kể về việc bó đũa của các con và người cha  
C. chỉ có phần truyện kể về việc bó đũa của người cha  
D. kết hợp cả phần truyện kể và bài học rút ra

*Câu 4. Từ việc đọc truyện “Câu chuyện bó đũa”, em rút ra đặc điểm nghệ thuật nổi bật của thể loại truyện ngụ ngôn là gì?*

- A. Kết cấu trực tuyến, cốt truyện kể về sự nghiệp của các nhân vật lịch sử; ngôn ngữ trang trọng.  
B. Kết cấu thường ngắn gọn, cốt truyện thường mượn chuyện về loài vật, đồ vật, cây cỏ,... hoặc con người để nêu lên những bài học về cuộc sống; ngôn ngữ súc tích, hàm ý.  
C. Kết cấu thường ngắn gọn, cốt truyện xoay quanh những tình huống, hành động, sự việc có yếu tố gây cười; ngôn ngữ dân dã, hài hước.

D. Kết cấu thường nhiều sự kiện, cốt truyện kể về cuộc đời một nhân vật, kết thúc có hậu, nhân vật là những người hiền lành, tốt bụng; ngôn ngữ giàu hình ảnh.

*Câu 5. Thông qua việc đọc truyện “Câu chuyện bó đũa”, em hiểu mục đích chủ yếu của thể loại truyện ngụ ngôn là gì?*

- A. bộc lộ cảm xúc    B. đúc kết kinh nghiệm    C. gửi gắm bài học    D. tạo ra tiếng cười

*Câu 6. Qua đọc truyện “Câu chuyện bó đũa”, em thấy cần chú ý những điều gì khi đọc một truyện ngụ ngôn?*

- A. nhân vật, bối cảnh, tình huống truyện và bài học rút ra  
B. nhân vật, sự kiện lịch sử được phản ánh, ý nghĩa giáo dục  
C. cuộc đời nhân vật, những mâu thuẫn, xung đột  
D. tình huống gây cười, nhân vật bị cười

**Bài tập 4 (3,0 điểm):**

*Theo em, trong đời sống thực tế hiện nay, chúng ta có cần có tinh thần đoàn kết không? Hãy viết đoạn văn khoảng 5-7 câu thể hiện suy nghĩ về vai trò của tinh thần đoàn kết trong cuộc sống gia đình và xã hội hiện nay.*

*- Bước 4: Xây dựng đáp án và gợi ý phương án trả lời, tiêu chí đánh giá*

Thông thường, một bài tập sẽ được xây dựng với tổng điểm là 10 điểm. Tùy theo số lượng câu hỏi, giáo viên có thể xây dựng biểu điểm phù hợp. Ví dụ, với bài tập lớn này, giáo viên có thể

xây dựng tổng điểm là 10. Với bài tập, học sinh xác định được thông tin đúng hoặc sai, mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm, bài tập 2, học sinh cần điền 6 từ/cụm từ, mỗi từ/cụm từ điền đúng được 0,5 điểm, bài tập 3, học sinh chọn đáp án đúng cho yêu cầu trắc nghiệm, mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm. Với yêu cầu tự luận, học sinh vận dụng việc đọc văn bản, từ đó nêu lên ý kiến cá nhân và luyện tạo lập văn bản viết thể hiện ý kiến đó, giáo viên xây dựng công cụ đánh giá với những tiêu chí về nội dung, hình thức của đoạn văn, chú ý việc đánh giá tính sáng tạo, cách diễn đạt khác của học sinh mà vẫn đảm bảo ý chính, biểu điểm là 3 điểm.

- *Bước 5: Sử dụng thực nghiệm và điều chỉnh*

Với hai bài tập trên, do bài tập thiết kế cho ngữ liệu ngoài sách giáo khoa nên giáo viên có thể lựa chọn sử dụng bài tập này trong hoạt động luyện tập hoặc vận dụng sau khi đã hướng dẫn học sinh đọc hiểu các văn bản trong sách giáo khoa hoặc trong hoạt động kiểm tra thường xuyên/giữa kì. Học sinh có thể thực hiện trên lớp hoặc ở nhà. Căn cứ vào kết quả thu được sau khi học sinh thực hiện, giáo viên đánh giá về mức độ phù hợp, khả thi, bài tập có rơi vào tình trạng dễ quá hoặc khó quá với đại đa số học sinh hoặc có khả năng phân loại học sinh theo các mức độ, từ đó, tiếp tục điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp hơn.

#### 4. Kết luận

Thiết kế bài tập đọc hiểu được xem là một trong những khâu quan trọng góp phần hoàn thành mục tiêu dạy học của chương trình 2018. Cùng với việc sử dụng những câu hỏi và bài tập đã được xây dựng trong sách giáo khoa và sách bài tập, người giáo viên cũng cần chú trọng đến việc tự thiết kế các bài tập để đáp ứng yêu cầu cần đạt tốt hơn và phù hợp với đối tượng người học có thể có khác biệt giữa các nhà trường, các địa phương. Sự đa dạng các hình thức, bao quát được các mức độ nhận thức từ thấp đến cao và đảm bảo quy trình thiết kế nhất định là một trong những yêu cầu rất cần chú ý. Công việc này không thật dễ dàng nhưng nếu người giáo viên kiên trì và ý thức được thì sẽ góp phần tạo ra những cải biến tích cực đối với người học. Bài viết hi vọng góp phần giúp có thêm định hướng thiết kế cho một thể loại tự sự dân gian thú vị, hấp dẫn, quen thuộc nhưng cũng rất giàu giá trị giáo dục.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. T. H. Pham, "Some proposals to innovate teaching reading comprehension in high schools," *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Sciences*, no. 56, pp. 166-178, 2014.
- [2] T. T. L. Nguyen, "Developing reading and comprehension skills for high school students to response the requirements of the new general education program," *Dong Nai University Journal of Sciences*, no. 2, pp. 91-100, 2016.
- [3] T. H. Nguyen, "Reading ability in Literature at high school and elementary levels," *Journal of Educational Sciences*, no. 137, pp. 45-48, February 2017.
- [4] T. Q. Nguyen, "Some suggestions when designing teaching reading comprehension of literary texts in Literature in Middle School according to the 2018 General Education Program," *Journal of Vietnam Educational Sciences*, no. 22, pp. 56-61, October 2019.
- [5] T. T. H. Pham, "Designing and using text comprehension exercises in teaching 6th grade Literature," *Journal of Education*, no. 5, pp. 8-13, 2022.
- [6] T. M. A. Le, "Reading comprehension exercises for 2nd grade students towards capacity development," *Journal of Educational Sciences*, vol. 18, no. 9, pp. 35-39, 2022.
- [7] T. P. Ton, "Designing and using reading comprehension exercises for story texts in the direction of developing capacity for first grade students," *Journal of Education*, vol. 24, no. 2, pp. 1-5, 2024.
- [8] A. T. Vu, *Folk literature textbook*. Vietnam Education Publishing House, Hanoi, 2012.
- [9] M. H. Bui, "Connect knowledge with life," In *Literature 7*, vol. 2. Vietnam Education Publishing House, Hanoi, 2022.
- [10] T. H. N. Nguyen and T. T. Nguyen, "Creative horizon," In *Literature 7*, vol. 1. Vietnam Education Publishing House, Hanoi, 2022.
- [11] M.T. Nguyen, "Kite," In *Literature 7*, vol. 2. Ho Chi Minh City University of Education Publishing House, 2022.
- [12] Ministry of Education and Training, *Literature general education program (Issued together with Circular No. 32/2018/TT-BGDĐT, December 26, 2018 of the Minister of Education and Training)*, 2018.